

Số /CT-UBND

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2023

**CHỈ THỊ**

**Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

Qua một năm triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Hải Dương đã mang lại những kết quả tích cực bước đầu, làm tiền đề cho việc triển khai các nhiệm vụ những năm tiếp theo; nhận thức của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số quốc gia, trong đó có việc thực hiện Đề án 06 ngày càng toàn diện, đầy đủ, sâu sắc; người dân, doanh nghiệp dần nhận thức được những tiện ích do Đề án 06 mang lại, như việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) được đẩy mạnh; việc kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về DC với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được đẩy mạnh; tích hợp, kết nối và mở rộng thu thập dữ liệu dân cư, từng bước hình thành các dữ liệu lớn, hệ sinh thái công dân số, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế là “điểm nghẽn” làm chậm tiến độ, như: (1) Nhiều hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ngành, địa phương đã đầu tư từ lâu còn rời rạc, manh mún, chưa đầy đủ, thiếu tính đồng bộ, chưa đáp ứng an toàn thông tin, an ninh mạng nên chưa thể thực hiện việc số hóa, kết nối, chia sẻ, liên thông, khai thác dữ liệu với CSDLQG về DC khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; (2) trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết công việc trên môi trường số của cán bộ, công chức, người được giao nhiệm vụ chưa thuần thục; (3) chất lượng, hiệu quả trong cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, chưa thực sự thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp, tỷ lệ người dân thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tiếp vẫn cao; (4) việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền đạt kết quả cao nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, còn tình trạng “cát cứ” thông tin, lợi ích ngành, lợi ích cục bộ, nên người dân phải cung cấp lại thông tin và đi lại nhiều lần; (5) công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của nhiều cơ quan, đơn vị, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra... Những tồn tại nêu trên nếu không được khắc phục, giải quyết dứt điểm sẽ ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án 06 và đến tiến độ thực hiện chương trình Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh trong những năm tiếp theo.

Thực hiện Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 giai đoạn 2022-2023, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, đề tập trung chỉ đạo, lãnh đạo giải quyết những tồn tại, hạn chế nêu trên, thúc đẩy thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 theo đúng tiến độ, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương).

a) Phổ biến, quán triệt và khẩn trương tổ chức triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc. Tăng cường quán triệt cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của Đề án 06 và tiếp tục duy trì, quyết tâm chính trị cao trong tổ chức thực hiện. Xác định triển khai Đề án 06 là một nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự vào cuộc của cả hệ thống các cấp chính quyền từ cấp tỉnh đến cấp xã, sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, làm từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

b) Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 519/KH-TCTTKĐA ngày 27/02/2023 và Kế hoạch số 689/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 22/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Trong đó, chú trọng thực hiện nhiệm vụ về số hóa, xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu để phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; phấn đấu đảm bảo hoàn thành mục tiêu năm 2023 là năm “Tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát, thống kê cụ thể các nhiệm vụ được giao chưa hoàn thành năm 2022 của cơ quan, đơn vị là “điểm nghẽn” làm chậm tiến độ triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh để chuyển sang nhiệm vụ cần thực hiện năm 2023. Hoàn thành trước ngày 15/4/2023.

d) Bám sát chỉ đạo, tiến độ của Bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh, chủ động trong thực hiện các giải pháp, tích cực tuyên truyền, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm từng bước hình thành công dân số, xã hội số, cụ thể:

- Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo

hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ, có liên quan trực tiếp đến đời sống người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động.

- Thực hiện rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng kiến nghị cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023; nghiên cứu tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức, người được giao nhiệm vụ có hành vi vi phạm nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra quy định hành chính ngoài quy định của pháp luật hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Thời gian hoàn thành trong tháng 3 năm 2023.

- Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả.

- Quán triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú; không yêu cầu xác nhận chứng minh nhân dân 9 số trong giải quyết công việc.

- Xây dựng phong trào 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên... trên địa bàn tỉnh gương mẫu đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử để nộp hồ sơ trực tuyến khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

## **2. Công an tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thực hiện Đề án 06.

b) Là đầu mối trao đổi, phối hợp với Cục C06 - Bộ Công an để báo cáo tình hình, kết quả thực hiện; phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải pháp đảm bảo việc triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này, đồng thời có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả triển khai thực hiện của các cơ quan đơn vị báo cáo theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế tăng cường chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh, như: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an. Hoàn thành báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/4/2023.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; đảm bảo kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với CSDLQG về DC phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức phục vụ việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và chứng thực, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP nhằm chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thống nhất, hiệu quả. Hoàn thành trong quý I/2023.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; hướng dẫn, triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong kết nối, khai thác CSDLQG về DC phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Triển khai kết nối, tích

hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn tỉnh thống nhất, hiệu quả.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

d) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh đơn đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông chuẩn hóa lại thông tin thuê bao sau khi đối soát với CSDLQG về DC.

#### **4. Văn phòng UBND tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai và thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra và giám sát tiến độ triển khai, thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến Đề án 06. Phối hợp đề xuất giao ban, chỉ đạo để hoàn thành kế hoạch theo tiến độ đã đề ra.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tập huấn, hướng dẫn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp, hoàn thành trong tháng 4/2023.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương có chức năng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự nghiên cứu, sử dụng phù hợp, hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của Luật Cư trú và hướng dẫn tại Công văn số 5672/C06-TTDLDC ngày 22/8/2022 của Cục Cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ Công an.

d) Chủ trì quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

#### **5. Sở Giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục triển khai các giải pháp thu nộp học phí không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Đồng thời triển khai các giải pháp như sử dụng các thiết bị xác minh di động để phòng, chống gian lận thi cử các cấp.

## **6. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh; đẩy mạnh không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí.

## **7. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hải Dương, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ quản lý. Thời gian hoàn thành trong tháng 4/2023.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh tập trung cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đạo tạo, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyên đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao. Hoàn thành báo cáo gửi UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) trong tháng 4/2023.

## **8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## **9. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ưu tiên, bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, thống nhất, tránh lãng phí, dàn trải.

## **10. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh để chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã: thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên địa bàn; phối hợp cơ quan Công an cùng cấp thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của cấp trên.

b) Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ, nhất là trong đầu tư trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin cần thiết tối thiểu để phục vụ triển khai Đề án 06 và Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

## **11. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hải Dương**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.

## **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

Nghiên cứu thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về nội dung của Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Chỉ thị này.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an (để b/c);;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy QS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh (để t/h);
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để t/h);
- Viện Kiểm sát nahan dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Báo Hải Dương; Đài PT và TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC (01b).

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Thế Hùng**